TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09/8/ 2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hòa;
Ông Lục Văn Vãn;

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền – Là thư ký của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh- Kiểm sát viện.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2018/TLST– HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp "*Ly hôn''* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXX–ST ngày 09 tháng 7 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐ-HNGĐ ngày 24/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị S;

Địa chỉ: Thôn C , xã V thành phố L , tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T (tên gọi khác: San);

Địa chỉ: Thôn C , xã V , thành phố L , tỉnh Lào Cai- vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/4/2018 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Trần Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn T kết hôn vào ngày 15 tháng 01 năm 1994, hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Hòa, thị xã Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do trong cuộc sống hai người luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng sống không có sự yêu thương, tôn trọng nhau. Mặt khác, do anh Thắng nghiện chất ma túy, mỗi lần lên cơn nghiện anh Thắng lại gây sự, đánh đập chị Sang nhiều lần dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ, chồng đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trong. Nay, chị Trần Thị S xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Thắng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn T.

* Về quan hệ con chung : Quá trình chung sống chị và anh T có với nhau ba người con chung là cháu Phạm Thị T sinh ngày 30/01/1995, cháu Phạm Văn S , sinh ngày 14/7/1997, cháu Phạm Văn C , sinh ngày 06/10/1998. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành nên chị San không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữa nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án**:** Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị S

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị S được ly hôn với anh Phạm Văn T(tên gọi khác: S).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Phạm Văn T, nhưng anh T không đến Toà án để tham gia tố tụng, cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị S. Vì vậy, vụ án không thể tiến hành hoà giải theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Nguyên đơn chị Trần Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về pháp luật tranh chấp: Ngày 23/4/2018 chị Trần Thị S khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết về việc ly hôn giữa chị và anh Phạm Văn T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C , xã V thành phố L tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết là *"Ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

[3] Nội dung tranh chấp:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị S và anh Phạm Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 01 năm 1995 tại UBND xã Vạn Hòa, thị xã Lào Cai, tỉnh Lào Cai, hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp.Tuy nhiên, sau khi kết hôn trong cuộc sống vợ chồng anh, chị không hạnh phúc, mẫu thuẫn của anh, chị cũng đã được hai bên gia đình hòa giải, xong tình cảm không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị Trần Thị S và anh Phạm Văn T đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị S. Xử cho chị Trần Thị S được ly hôn với anh Phạm Văn T(tên gọi khác: S) là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về quan hệ con chung: Nguyên đơn và bị đơn có với nhau ba người con chung là cháu Phạm Thị T , sinh ngày 30/01/1995, cháu Phạm Văn S , sinh ngày 14/7/1997, cháu Phạm Văn C , sinh ngày 06/10/1998. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành chị Sang không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3.3] Về quan hệ tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ(*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị TrầnThị Sang được ly hôn với anh Phạm Văn T(tên gọi khác: S). Hôn nhân của chị Trần Thị S và anh Phạm Văn T chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Chị Trần Thị S phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số 0005093 ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai; Xác nhận chị Trần Thị S đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);
- UBND xã Vạn Hòa (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);
- UBND phường Nam Cường (1).